TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY XUYÊN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 123/2021/QĐST-DS.	*Duy Xuyên, ngày 16 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
S THẨM GIẢI QUYẾTVIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Võ Thị Minh Phượng.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên họp: Bà Đỗ Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên mở phiên họp S thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 76/2021/TLST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2021 về yêu cầu "*Yêu cầu xác định cha cho con*" theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2021/QĐPH-ST ngày 20 tháng 5 năm 2021, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên họp số: 01/TB-TA ngày 03/6/2021; gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Ông Bùi Xuân H (tên gọi khác Bùi Văn H), sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn Điền Trạch, xã Thọ Lâm, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Trần Thị Hằng Ng, sinh năm 1968.
2. Bà Trần Thị Thanh T1, sinh năm 1969.
3. Ông Trần Văn T3, sinh năm 1971.
4. Bà Trần Thị Thanh T2, sinh năm 1972.
5. Ông Trần Văn K, sinh năm 1974.
6. Bà Trần Thị Xuân D, sinh năm 1976.
7. Bà Trần Thị Kim Ch, sinh năm 1981.
8. Ông Trần Văn S, sinh năm 1920.

Cùng trú tại: Thôn M, xã D, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

(*Ông H có mặt còn lại đều vắng mặt*).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ngày 19/4/2021 và tại phiên họp, ông Bùi Xuân H (tên gọi khác Bùi Văn H) trình bày: Năm 1957, ông Trần Văn S tập kết ra Bắc và làm việc tại Nông trường Sao Vàng Thọ Xuân, Thanh Hóa. Ông S chung sống với bà Nguyễn Thị Kh nhưng chưa đăng ký kết hôn. Năm 1964, khi bà Kh đang mang thai thì ông S chuyển công tác về Nông trường Nghi Văn, Nghệ An. Sau đó ông S và bà Kh mất liên lạc. Tháng 6 năm 1964 bà Kh sinh con. Năm 1966, bà Kh về chung sống với ông Bùi Văn T4 và làm khai sinh cho con trai theo họ cha nuôi với

tên họ là Bùi Xuân H. Hiện nay ông T4 và bà Kh đều đã chết. Năm 1997, ông H được cha ruột là ông Trần Văn S nhìn nhận và đã được gia đình, tộc họ của ông S thừa nhận. Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền (Gentis) cũng đã có kết luận ông Bùi Xuân H và ông Trần Văn S có quan hệ huyết thống là cha – con. Do đó ông Bùi Xuân H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên xác định ông Trần Văn S là cha đẻ của ông.

Tại văn bản trả lời ý kiến ngày 06/5/2021, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Trần Văn S trình bày:

Năm 1957, ông tập kết ra Bắc và làm việc tại Nông trường Sao Vàng Thọ Xuân, Thanh Hóa. Ông S có Ch sống với bà Nguyễn Thị Kh nhưng chưa đăng ký kết hôn. Đến năm 1964, ông S chuyển công tác về nông trường Nghi Văn, Nghệ An. Ông và bà Kh mất liên lạc từ đó. Sau này ông S được biết vào thời điểm ông chuyển công tác, bà Kh đã mang thai. Một thời gian sau ông về lại quê hương và kết hôn với bà Nguyễn Thị Ch1 và sinh được 07 người con gồm:

- Trần Thị Hằng Ng, sinh năm 1968.
- Trần Thị Thanh T1, sinh năm 1969.
- Trần Văn T3, sinh năm 1971.
- Trần Thị Thanh T2, sinh năm 1972.
- Trần Văn K, sinh năm 1974.
- Trần Thị Xuân D, sinh năm 1976.
- Trần Thị Kim Ch, sinh năm 1981.

Nay anh Bùi Văn H (còn gọi là Bùi Xuân H) yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên xác định ông Trần Văn S là cha ruột của ông H, ông S đồng ý với yêu cầu trên.

Tại văn bản trả lời ý kiến ngày 06/5/2021, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Trần Văn K, ông Trần Văn T3, bà Trần Thị Hằng Ng, bà Trần Thị Thanh T1, Trần Thị Thanh T2, Trần Thị Xuân D, Trần Thị Kim Ch thống nhất trình bày:

Năm 1957, ông Trần Văn S tập kết ra Bắc và làm việc tại Nông trường Sao Vàng Thọ Xuân, Thanh Hóa. Ông S có chung sống với bà Nguyễn Thị Kh nhưng chưa đăng ký kết hôn. Đến năm 1964, ông S chuyển công tác về nông trường Nghi Văn, Nghệ An. Ông và bà Kh mất liên lạc từ đó. Sau này ông S được biết vào thời điểm ông chuyển công tác, bà Kh đã mang thai. Một thời gian sau ông S về lại quê hương và kết hôn với bà Nguyễn Thị Ch1 và sinh được 07 người con. Nay anh Bùi Văn H (còn gọi là Bùi Xuân H) yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên xác định ông Trần Văn S là cha ruột của ông H, các ông bà đồng ý với yêu cầu trên vì gia đình, tộc họ cũng đã nhìn nhận anh H là con ruột ông S.

Ý kiến của kiểm sát viên:

- *Về thủ tục tố tụng:* Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên thụ lý đúng thẩm quyền. Thẩm phán được phân công giải quyết việc dân sự đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật;, việc chuyển hồ S cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn, tuy nhiên sau khi Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên có Văn bản yêu cầu thu thập thêm tài liệu chứng cứ thì thời hạn chuẩn bị giải quyết chưa đảm bảo. Thẩm phán và thư ký phiên họp thực hiện các hoạt động

tố tụng tại phiên họp đúng quy định. Các đương sự chấp hành đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng, thực hiện nghĩa vụ theo đúng quy định.

- *Về nội dung*: Theo phiếu kết quả phân tích ADN của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền (Gentis) cũng đã có kết luận ông Bùi Xuân H và ông Trần Văn S cso quan hệ huyết thống cha – con. Ngoài kết quả giám định nêu trên, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều xác nhận ông Bùi Xuân H là con đẻ của ông Trần Văn S. Từ đó có đủ căn cứ chứng minh ông Bùi Xuân H là con ruột của ông Trần Văn S nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Xuân H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ S việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên nhận định:

[1] Năm 1957, ông Trần Văn S tập kết ra Bắc và làm việc tại Nông trường Sao Vàng Thọ Xuân, Thanh Hóa. Ông S chung sống với bà Nguyễn Thị Kh nhưng chưa đăng ký kết hôn. Năm 1964, khi bà Kh đang mag thai thì ông S chuyển công tác về Nông trường Nghi Văn, Nghệ An. Sau đó ông S và bà Kh mất liên lạc. Tháng 6 năm 1964 bà Kh sinh con là ông H. Năm 1966, bà Kh về chung sống với ông Bùi Văn T4 và làm khai sinh cho ông H theo họ cha nuôi và đặt tên là Bùi Xuân H. Hiện nay ông T4 và bà Kh đều đã chết. Năm 1997, ông H được cha ruột là ông Trần Văn S nhìn nhận và đã được gia đình, tộc họ của ông S thừa nhận. Do đó ông Bùi Xuân H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên xác định ông Trần Văn S là cha đẻ của ông. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều đồng ý với yêu cầu của ông H.

Theo Phiếu kết quả phân tích AND của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền (Gentis) cũng đã có kết luận ông Bùi Xuân H và ông Trần Văn S có quan hệ huyết thống là cha – con. Do đó Tòa án nhận thấy có đủ căn cứ để để chấp nhận đơn yêu cầu của ông Bùi Xuân H (tên gọi khác Bùi Văn H) về việc công nhận ông H là con đẻ của ông Trần Văn S.

[3] Ông Bùi Xuân H (tên gọi khác Bùi Văn H) phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 90, 101 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 369 và Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 36 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về Án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Xuân H (tên gọi khác Bùi Văn H):

- Công nhận ông Bùi Xuân H (tên gọi khác Bùi Văn H) là con đẻ của ông Trần Văn S, sinh năm 1920, nguyên quán: Thôn M, xã D, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Ông Bùi Xuân H (tên gọi khác Bùi Văn H) phải chịu lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 4925 ngày 20/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày mở phiên họp (ngày 16/6/2021). Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- Đương sự.
- Lưu HS.

Võ Thị Minh Phượng